

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 272/2023/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2023, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh **Hoàng Thị Thúy N**, sinh năm 2001.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1999.

Đều có nơi ĐK HKTT: Khu s, xã s, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Hoàng Thị Thúy N** và anh **Nguyễn Văn H**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị **Hoàng Thị Thúy N** và anh **Nguyễn Văn H** đều xác định vợ chồng có 02 con chung là **Nguyễn Hải Yến**, sinh ngày 06/6/2018 và **Nguyễn Minh Anh**, sinh ngày 23/8/2021.

Ly hôn, chị **N** và anh **H** thống nhất thỏa thuận: Chị **Hoàng Thị Thúy N** trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu **Nguyễn Hải Yến** sinh ngày 06/6/2018; Anh **Nguyễn Văn H** trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu **Nguyễn Minh Anh**, sinh ngày 23/8/2021. Anh **H** và chị **N** không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị **N** và anh **H** cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở nhau trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Chị Hoàng Thị Thúy N và anh Nguyễn Văn H xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị Thúy N tự nguyện xin chịu toàn bộ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị N đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0000353 ngày 09/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị N 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ný sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Việt Trì, T. Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP. Việt Trì, T. Phú Thọ;
- UBND xã Kim Đức, TP. Việt Trì, T. Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Lê Anh Tuấn

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 97/2023/TL-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Việt Trì, ngày 09 tháng 3 năm 2023

**TRÍCH LỤC
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 97/2023/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Hoàng Thị Hương Ly, sinh năm 1996

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Thế Quang, sinh năm 1993

Đều có địa chỉ: Tổ 18, Mộ Hạ, P. Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ
QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Hương Ly và anh Nguyễn Thế Quang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Hương Ly và anh Nguyễn Thế Quang đều xác định vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn đã trầm trọng nên thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Chị Hoàng Thị Hương Ly và anh Nguyễn Thế Quang đều xác định vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Thế Anh, sinh ngày 09/10/2014; Nguyễn Kiều Trang, sinh ngày 15/5/2016 và Nguyễn Gia Hưng, sinh ngày 12/10/2020.

Ly hôn, chị Nv và anh Quang thống nhất thỏa thuận:

+ Giao con chung là Nguyễn Kiều Trang và Nguyễn Gia Hưng cho chị N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên lao động tự túc được.

+ Giao con chung là Nguyễn Thế Anh cho anh Quang được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên lao động tự túc được.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Quang không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N vì chị N không yêu cầu.

Chị Ly, anh Quang cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở nhau trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Chị N và anh Quang đều xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị Hương Ly tự nguyện xin chịu toàn bộ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị N đã nộp

300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0000092 ngày 24/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Chị N được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp.

Nơi nhận:

- Đương sự;

THẨM PHÁN

Lê Anh Tuấn